

Số: /KH-UBND

Hoàng Vân, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở tại Ủy ban nhân dân xã Hoàng Vân năm 2024

Căn cứ Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 10/11/2022;

UBND xã Hoàng Vân xây dựng kế hoạch thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở tại Ủy ban nhân dân xã năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở chính là nhằm đảm bảo cho người dân thực hiện quyền làm chủ của mình trực tiếp ở cơ sở và cơ quan đơn vị công tác, thực hiện tốt quy chế dân chủ, mở rộng dân chủ trực tiếp ở cơ sở đảm bảo cho nhân dân tiếp xúc dễ dàng với cơ quan công quyền, có điều kiện kiểm tra cán bộ công chức, nhất là những người trực tiếp làm việc với nhân dân.

Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tạo điều kiện để nhân dân tham gia tích cực hơn vào việc giám sát các hoạt động của chính quyền địa phương và nâng cao chất lượng hiệu quả của việc giám sát. Đồng thời tạo sự chuyển biến nhận thức mạnh mẽ trong hành động của cán bộ, công chức, từ phương thức làm việc đến tư duy, từ kiểu hành chính mệnh lệnh áp đặt sang dân chủ hóa, công khai hóa, giảm phiền hà, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân. Phương thức làm việc của cán bộ công chức được đổi mới theo phương thức gần dân, sát dân, tôn trọng dân.

Việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ tạo sự chuyển biến nhận thức mạnh mẽ trong cán bộ công chức, từ những công tác tiếp dân theo nguyên tắc của UBND xã, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân và tinh thần chủ động sáng tạo của Chủ tịch và các Phó chủ tịch, mỗi thành viên UBND xã chịu trách nhiệm cá nhân về lĩnh vực được phân công.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác triển khai

Công chức TPHT phối hợp với Công chức VHXH tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân chủ động thực hiện quyền làm chủ của mình trong việc thực

hiện đầy đủ các quyền tự do, nghĩa vụ công dân khi họ tham gia vào các quan hệ chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn xã .

Tuyên truyền, phổ biến tới từng người dân nội dung của Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở thông qua các hình thức: Phát tin bài trên hệ thống loa truyền thanh của xã và thôn, phổ biến và quán triệt tại các cuộc họp, hội nghị, buổi giao lưu, lồng ghép vào các chương trình hoạt động của các hội, đoàn thể, tổ chức để mọi người cùng thảo luận những nội dung chính dưới sự hướng dẫn của người chủ trì (Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận làng, Chủ tịch UBMTTQ xã...); In tài liệu tuyên truyền dưới dạng tờ rơi hoặc dán tại nhà văn hoá các thôn.

Đẩy mạnh toàn diện công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý Nhà nước; nâng cao đạo đức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, gắn cải cách hành chính với thực hiện dân chủ ở xã .

2. Nội dung công khai

Thực hiện các nội dung công khai theo Điều 11, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở. Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, UBND xã công khai các nội dung sau đây:

2.1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế hằng năm của cấp xã và kết quả thực hiện;

2.2. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch hoạt động tài chính của cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã; dự toán ngân sách, kế hoạch hoạt động tài chính đã được Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định; số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách cấp xã định kỳ theo quý, 06 tháng, hằng năm; quyết toán ngân sách nhà nước và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác đã được Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có);

2.3. Dự án, công trình đầu tư trên địa bàn cấp xã và tiến độ thực hiện; kế hoạch thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất để thực hiện dự án, công trình đầu tư trên địa bàn cấp xã; kế hoạch quản lý, sử dụng quỹ đất do cấp xã quản lý; kế hoạch cho thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của cấp xã; quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch xây dựng xã và điểm dân cư nông thôn; quy hoạch chung được lập cho thị trấn, đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết được lập cho các khu vực thuộc phạm vi thị trấn;

2.4. Quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cấp xã;

2.5. Việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, khoản đầu tư, tài trợ theo chương trình, dự án đối với địa bàn cấp xã; các khoản huy động Nhân dân đóng góp;

2.6. Tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công do cấp xã quản lý; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công của chính quyền địa phương cấp xã;

2.7. Chủ trương, chính sách, kế hoạch, tiêu chí, đối tượng, quy trình bình xét và kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ, trợ cấp, tín dụng để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, phát triển sản xuất, hỗ trợ xây dựng nhà ở, cấp thẻ bảo hiểm y tế và các chính sách an sinh xã hội khác được tổ chức triển khai trên địa bàn cấp xã;

2.8. Thông tin về phạm vi, đối tượng, cách thức bình xét, xác định đối tượng, mức hỗ trợ, thời gian, thủ tục thực hiện phân phối các khoản hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố, thảm họa hoặc để hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo trên địa bàn cấp xã; việc quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp, quyên góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài dành cho các đối tượng trên địa bàn cấp xã;

2.9. Số lượng, đối tượng, tiêu chuẩn gọi nhập ngũ; danh sách công dân đủ điều kiện nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; danh sách công dân được gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; danh sách tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ trên địa bàn cấp xã;

2.10. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; kết quả lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Trưởng ban của Hội đồng nhân dân cấp xã, Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp xã;

2.11. Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân, nội dung lấy ý kiến, kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những nội dung chính quyền địa phương cấp xã đưa ra lấy ý kiến Nhân dân quy định tại Điều 25 của Luật này;

2.12. Đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính khác do chính quyền địa phương cấp xã trực tiếp thu;

2.13. Các thủ tục hành chính, thủ tục giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, cá nhân do chính quyền địa phương cấp xã trực tiếp thực hiện;

2.14. Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

3. Những nội dung nhân dân bàn và quyết định:

Thực hiện theo Điều 15, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở gồm:

3.1. Chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình công cộng trong phạm vi địa bàn cấp xã, ở thôn, do Nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí, tài sản, công sức.

3.2. Việc thu, chi, quản lý các khoản đóng góp của Nhân dân tại cộng đồng dân cư ngoài các khoản đã được pháp luật quy định; việc thu, chi, quản lý các khoản kinh phí, tài sản do cộng đồng dân cư được giao quản lý hoặc được tiếp nhận từ các nguồn thu, tài trợ, ủng hộ hợp pháp khác.

3.3. Nội dung hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

3.4. Bầu, cho thôi làm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố.

3.5. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

3.6. Các công việc tự quản khác trong nội bộ cộng đồng dân cư không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với thuần phong, mỹ tục và đạo đức xã hội.

4. Những nội dung nhân dân tham gia ý kiến:

Thực hiện theo Điều 25, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở gồm:

4.1. Dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cấp xã; phương án chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu sản xuất; đề án định canh, định cư, vùng kinh tế mới và phương án phát triển ngành, nghề của cấp xã.

4.2. Dự thảo quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và phương án điều chỉnh; việc quản lý, sử dụng quỹ đất được giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

4.3. Chủ trương, chính sách đầu tư, xây dựng, đất đai, xử lý chất thải và bảo vệ môi trường, đền bù, giải phóng mặt bằng và phương án di dân, tái định canh, định cư đối với việc quyết định đầu tư công dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A, dự án có quy mô di dân, tái định canh, định cư lớn, dự án có nguy cơ tác động xấu đến môi trường, dự án có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế - xã hội của cộng đồng dân cư nơi thực hiện dự án.

4.4. Dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, đặt tên, đổi tên đơn vị hành chính; dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố, ghép cụm dân cư.

4.5. Dự thảo quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan đến lợi ích cộng đồng, bao gồm quyết định ban hành hoặc phê duyệt chương trình, kế hoạch, dự án, đề án có nội dung tác động đến môi trường, sức khỏe của cộng đồng, trật tự, an toàn xã hội và những vấn đề khác có ảnh hưởng đến cộng đồng.

4.6. Dự thảo nhiệm vụ và đề án quy hoạch chung xây dựng, dự thảo nhiệm vụ và đề án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng và quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn.

4.7. Dự thảo quy chế về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; dự thảo quy chế thực hiện dân chủ trong từng lĩnh vực, nội dung hoạt động cụ thể ở xã, phường, thị trấn (nếu có).

4.8. Dự thảo quyết định hành chính có nội dung xác lập nghĩa vụ hoặc làm chấm dứt, hạn chế quyền, lợi ích của đối tượng thi hành là công dân trên địa bàn cấp xã.

4.9. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật, quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc chính quyền cấp xã thấy cần lấy ý kiến.

5. Những nội dung nhân dân giám sát

Thực hiện theo Điều 30, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở gồm:

1. Công dân kiểm tra việc thực hiện các nội dung mà Nhân dân đã bàn và quyết định quy định tại Mục 3 của kế hoạch này.

2. Công dân giám sát việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở và việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương cấp xã, cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng – Thống kê:

Tổ chức triển khai các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND xã trong việc thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch này; báo cáo kết quả gửi Chủ tịch UBND xã, UBND huyện theo quy định.

2. Công chức Văn hóa – Xã hội, công chức Tư pháp-hộ tịch, cán bộ Đài truyền thanh:

Phối hợp đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nội dung kế hoạch; đưa tin, bài phản ánh kết quả triển khai thực hiện để nhân dân biết, giám sát.

4. Bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng ban công tác mặt trận các thôn

Chủ động nghiên cứu các nội dung tại Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, đồng thời triển khai, tổ chức thực hiện đối với những nội dung liên quan tại cơ sở (tại thôn);

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để người dân được biết và thực hiện các quyền lợi, nghĩa vụ của mình đối với các nội dung trong Luật;

4. Căn cứ vào nội dung Kế hoạch, cán bộ, công chức; Bí thư chi bộ, trưởng các thôn, trưởng ban công tác mặt trận các thôn trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch. Trên đây là Kế hoạch thực hiện Luật thực hiện dân chủ cơ sở của UBND xã Hoàng Vân năm 2024./.

Nơi nhận:

- BCĐ thực hiện QCDC huyện, xã;
- TT Đảng ủy, HĐND, MTTQ xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các CBCC, các đoàn thể của xã;
- Bí thư chi bộ, trưởng các thôn;
- Trưởng BCT MTL các thôn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Duy Trung